

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Tô Anh T** sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà B, đường C, phố V, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thanh N** sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà S, đường V, phố C, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tô Anh T và chị Nguyễn Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn: Anh Tô Văn T và chị Nguyễn Thị Thanh N có một con chung là cháu Tô Thảo Y sinh ngày 26/5/2019. Giao cháu Tô Thảo Y cho chị Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Tô Thảo Y đủ 18 tuổi.

Anh Tô Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thanh N theo phương thức định kỳ hằng tháng mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng, kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu Tô Thảo Y đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh N có đơn đề nghị thi hành án, nếu anh Tô Anh T không thi hành số tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Thanh N thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Tô Anh T nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000542 ngày 03/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND **P. V**;
- Lưu .

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền